

Số: 45 /CBTT-VNC
V/v: Công bố thông tin

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Công ty: Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam
2. Mã chứng khoán: VRG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
4. Điện thoại: (0320) 3838028 Fax: (0320) 3838024
5. Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Ngọc Thảo
6. Loại thông tin công bố: Thông tin định kỳ
7. Nội dung của thông tin công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
8. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: <http://vinaruco.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Phạm Ngọc Thảo

Số: 37/TB - HĐQT

Hải dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần phát triển đô thị
và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, nội dung cụ thể như sau:

1. **Thời gian:** 8h30 (thứ 4), ngày 12/4/2017.

2. **Địa điểm:** Khách sạn thủy tạ Đồng Xanh - Số 48, Nguyễn Hữu Cầu, Phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương.

3. **Đối tượng dự họp:** cổ đông sở hữu cổ phần theo Danh sách người sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 28/3/2017.

4. **Nội dung:**

- Nghe báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Thông qua các Báo cáo, Tờ trình và các vấn đề quan trọng khác.

5. **Chương trình Đại hội:** Toàn bộ nội dung chương trình Đại hội, Giấy đăng ký tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu sử dụng tại Đại hội sẽ được đăng tải trên Website: www.vinaruco.com.vn

- Trường hợp cổ đông không thể đến tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác dự họp thay (*việc ủy quyền phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật và theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty và Danh sách Đại biểu, cổ đông nhận ủy quyền đính kèm*).

- Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền vui lòng mang theo Thông báo tham dự Đại hội (*Người được ủy quyền cần có Giấy xác nhận ủy quyền theo mẫu của Công ty và đúng quy định của pháp luật*).

- Để thuận tiện trong công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc đăng ký tham dự Đại hội trước **15h00 ngày 10/4/2017** theo địa chỉ: Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam, Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương.

ĐT: 0320.3838025

- Fax: 0320.3838024

Trân trọng!

(Ghi chú: Các cổ đông tới dự Đại hội tự thanh toán chi phí đi lại và bố trí nơi ăn, nghỉ).

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TGD Cty (để chuẩn bị tài liệu và cơ sở vật chất);
- Website Công ty;
- Lưu: VT, VP.HĐQT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

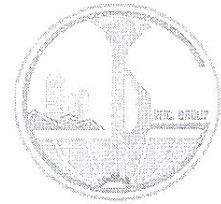
CHỦ TỊCH



Phạm Trung Thái



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM



www.vinaruco.com.vn

GIẤY XÁC NHẬN DỰ HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển đô thị và Công nghiệp Cao su Việt Nam

Tên tôi: Chức danh:.....

Số CMND:Ngày cấp...../...../.....Nơi cấp.....

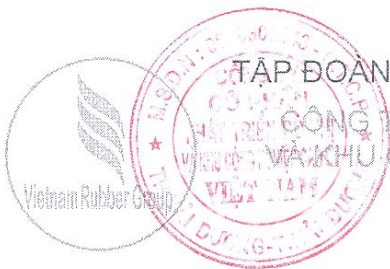
Số cổ phần sở hữu:..... ..Giá trị:

Nay Tôi xác nhận sẽ dự họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam được tổ chức vào hồi: 08h30 (thứ 4), ngày 12/4/2017 tại: Khách sạn thủy tạ Đồng Xanh - Số 48, Nguyễn Hữu Cầu, Phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương.

....., ngày tháng năm 2017

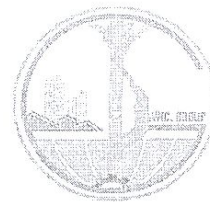
Cổ đông xác nhận

(Ký, ghi rõ họ tên)



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM



www.vinafudc.com.vn

....., ngày.....tháng.....năm 2017

GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam

Tên người ủy quyền:.....

Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:.....

Mã số cổ đông:.....

Sở hữu số cổ phần:.....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, nay Tôi:

ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO

Ông (Bà):..... Chức vụ:.....

Địa chỉ:.....

Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà đang sở hữu.

Ông (Bà)..... có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc nội dung giấy ủy quyền này cũng như quy chế làm việc tại đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại đầy đủ các công việc thực hiện cho

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày đến hết ngày được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ một bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

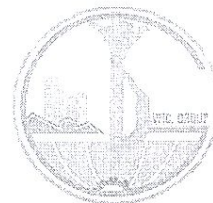
Người ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM



www.vinaruco.com.vn

GIẤY XÁC NHẬN DỰ HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển đô thị và Công nghiệp Cao su Việt Nam

Tên Tổ chức:

Giấy phép ĐKKD số: Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp.....

Số cổ phần sở hữu:..... Giá trị:

Nay Công ty chúng tôi xác nhận sẽ dự họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam được tổ chức vào hồi: 08h30 (thứ 4), ngày 12/4/2017 tại: Khách sạn thủy tạ Đồng Xanh - Số 48, Nguyễn Hữu Cầu, Phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương.

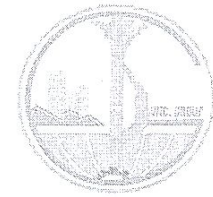
....., ngày tháng năm 2017

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM



www.vinaruco.com.vn

....., ngày.....tháng.....năm 2017

GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam

Tên Tổ chức ủy quyền:.....
 Giấy phép ĐKKD số:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
 Địa chỉ:.....
 Điện thoại:..... Fax:.....
 Email:.....
 Mã số cổ đông:.....
 Sở hữu số cổ phần:.....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, nay

ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO

Ông (Bà):..... Chức vụ:.....
 Địa chỉ:.....
 Số CMND: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà đang sở hữu.

Ông (Bà).....có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc nội dung giấy ủy quyền này cũng như quy chế làm việc tại đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại đầy đủ các công việc thực hiện cho

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày đến hết ngày, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ một bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Bên được ủy quyền
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Bên ủy quyền
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2017

DỰ THẢO

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

- Địa điểm: Khách sạn Đồng Xanh, số 48 Nguyễn Hữu Cầu, Phường Ngọc Châu, Thành phố Hải Dương.

- Thời gian: Từ 8h30' đến 11h30' ngày 12 tháng 4 năm 2017.

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
8h30 - 8h45	- Thông qua chương trình đại hội	Chủ tọa - CT. HĐQT
	- Giới thiệu và thông qua đại hội việc cử thư ký đại hội	
	- Giới thiệu danh sách đề đại hội bầu ban kiểm phiếu	
8h45 - 10h00	- Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch năm 2017	Chủ tọa - CT. HĐQT
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát công ty về hoạt động kiểm soát năm 2016 và Tờ trình phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2017.	Ban kiểm soát
	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017	Tổng giám đốc
	- Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán)	P.TGD kiêm KTT
10h00 - 10h45	<u>Thông qua các tờ trình/báo cáo:</u> 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017. 2. Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán); 3. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017. 4. Tờ trình phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2016 và Kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2017 5. Tờ trình chấp thuận chủ trương tìm đối tác liên doanh đầu tư nhà máy nước sạch 6. Một số nội dung trình khác	Chủ tọa - CT. HĐQT
10h45 - 11h15	Chủ tọa ghi nhận và giải đáp các ý kiến của cổ đông	Chủ tọa - CT.HĐQT
11h15 - 11h30	Đại hội thông qua biên bản cuộc họp (nghị quyết)	Chủ tọa - CT.HĐQT
11h30	Kết thúc cuộc họp	

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KCN CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

BC-VNC

Hải Dương, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

& Kế hoạch năm 2017

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam

Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam xin tổng kết, báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty, nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN KCN CỘNG HÒA

1. Khái quát chung tình hình năm 2016

Trên cơ sở những kết quả đạt được của năm 2015 (về: Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu công nghiệp, Điều chỉnh dự án đầu tư và thiết kế cơ sở của dự án...), bước sang năm 2016, Công ty đã rất tập trung, nỗ lực thực hiện các công việc phục vụ việc đầu tư hạ tầng khu công nghiệp: từ thiết kế, thẩm định thiết kế, đấu thầu lựa chọn nhà thầu thiết kế, nhà thầu thi công, tổ chức thi công công trình, xin cấp chứng nhận quyền sử dụng đất, Chứng nhận phòng cháy chữa cháy...

Trong năm 2016, Công ty đã tổ chức thành công 03 cuộc đấu thầu thầu rộng rãi trong nước và lựa chọn được những Nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm thực hiện gói thầu thiết kế và các gói thầu thi công công trình để đảm bảo chất lượng công trình từ khâu thiết kế đến thi công đưa vào sử dụng.

Kết thúc năm 2016, công ty đã cơ bản hoàn thành thi công 02 công trình quan trọng về kết nối giao thông và mặt bằng liên tục của KCN, bước đầu tạo lên bộ mặt của KCN, một là công trình: Nút giao thông đầu nối trực chính khu công nghiệp với Quốc lộ 18 và hai là công trình: San nền đường 398B cũ + diện tích dở dang.

Những kết quả trên của năm 2016 có ý nghĩa to lớn, tạo động lực và là tiền đề cho năm 2017 và những năm tiếp theo.

2. Chi tiết tình hình thực hiện kế hoạch

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Thiết kế bản vẽ thi công các công trình gồm: + Đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải, điện chiếu sáng, hệ thống cấp nước của tuyến RD01, RD02, RD08 + San nền đường 398B và diện tích dờ dang gói thầu 20ha	Hoàn thành	Hoàn thành	Đạt 100%KH
2	Nút giao thông đầu nối từ đường RD01 với Quốc lộ 18		Hoàn thành	Đạt 100%KH
3	San lấp mặt bằng khu vực đường 398B cũ và diện tích đã san nền dờ dang của gói thầu 20ha	Hoàn thành	Hoàn thành	Đạt 100%KH
4	Thi công tuyến RD01 (1/2 trục chính của khu công nghiệp)	Thi công 70% khối lượng	Đang tổ chức đấu thầu thi công và tư vấn giám sát	Đạt 20%KH
5	Trạm xử lý nước thải, giai đoạn 1- Module 2.000m ³ /ngày.đêm:	Thi công 60% khối lượng công trình	Đang tổ chức lập dự án đầu tư	Đạt khoảng 10%KH
6	Lập dự án và thiết kế trạm cấp nước giai đoạn 1 – công suất 1.800m ³ /ngày.đêm:		Chưa triển khai	HĐQT đang xem xét về phương thức đầu tư
7	Tổ chức thi tuyển kiến trúc và thiết kế văn phòng làm việc Công ty, trạm biến áp và một số công trình thiết yếu ở khu điều hành khu công nghiệp	Hoàn thành thi tuyển kiến trúc và thiết kế công trình	Hoàn thành thiết kế tổng mặt bằng	Đạt khoảng 10% KH

2. Các công việc khác liên quan đến KCN:

Trong năm 2016, song song với việc đầu tư các công trình hạ tầng KCN, Công ty cũng tập trung hoàn tất các thủ tục liên quan, bao gồm:

- Hoàn thành điều chỉnh hợp đồng thuê đất và phục vụ việc cấp chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Hoàn thành thiết kế và được cấp Chứng nhận Phòng cháy, chữa cháy khu công nghiệp.

- Hoàn thành các thủ tục và được Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khu công nghiệp.

- Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư, gia hạn tiến độ đầu tư KCN đến hết năm 2017.

- Thực hiện các thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhà đầu tư Nice ceramic (Do Nhà đầu tư chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính nên chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

- Phối hợp Hội đồng GPMB thị xã Chí Linh hoàn thành di chuyển các đường điện cao thế và trung thế 110KV, 35KV và 22KV chạy qua khu công nghiệp Cộng Hòa.

- Thu hút đầu tư: Trong năm 2016 Công ty không thu hút được thêm Nhà đầu tư thuê đất khu công nghiệp.

- Hoàn thành thủ tục và được miễn giảm tiền thuê đất khu công nghiệp đối với diện tích đất thương phẩm còn lại, nâng tổng diện tích đất thương phẩm được miễn giảm lên 100%, tổng giá trị được miễn giảm 21,8 tỷ đồng, thời gian miễn giảm cụ thể:

+ Diện tích 699.999 m² (theo hợp đồng 1329/HĐTĐ ngày 30/7/2012) miễn giảm đến hết tháng 12/2024.

+ Diện tích 747.271,11 m² (theo hợp đồng 1541/HĐTĐ ngày 27/4/2016) miễn giảm đến hết tháng 3/2027.

+ Diện tích 1.450 m² (theo hợp đồng 1666/HĐTĐ ngày 01/7/2016) miễn giảm đến hết tháng 05/2027.

3. Tình hình thực hiện chuyển giao 23,83ha cho Công ty CP đầu tư bất động sản Thành Đông.

Ngày 12/01/2016, Công ty đã tiến hành bàn giao đất và tài sản trên đất cho Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông, dưới sự chứng kiến của UBND phường Cộng Hòa.

Về thanh toán hợp đồng, Trong tháng 3/2016 Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông đã thanh toán 5,8 tỷ đồng, giá trị hợp đồng đã thanh toán đạt 68%.

Hiện nay, Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông đang hoàn tất các thủ tục để được UBND tỉnh Hải Dương giao làm Chủ đầu tư dự án.

II. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2016

1. Tài sản và Nguồn vốn đến ngày 31/12/2016:

A. Tổng tài sản : 394.252.119.477 đồng

Trong đó: - Tài sản ngắn hạn : 74.164.099.275 đồng

- Tài sản dài hạn : 320.088.020.202 đồng

B. Tổng nguồn vốn đến ngày 31/12/2016

Tổng nguồn vốn: 394.252.119.477 đồng

Trong đó:

- Nợ phải trả: 139.552.399.343 đồng

- Vốn chủ sở hữu: 254.699.720.134 đồng

2. Kết quả kinh doanh năm 2016**A. Doanh thu và thu nhập khác**

Trong đó:

- Doanh thu kinh doanh hạ tầng KCN: 6.587.165.033 đồng

- Doanh thu hoạt động tài chính: 4.746.127.458 đồng

- Thu nhập khác: 98.686.690 đồng

B. Giá vốn và chi phí khác

Trong đó:

- Giá vốn hạ tầng KCN: 10.477.756.845 đồng

- Chi phí hoạt động tài chính: 976.840.052 đồng

C. Kết quả kinh doanh năm 2016 Lỗ: (4.178.804.566) đồng

(Được trình bày chi tiết trong Báo cáo kiểm toán năm 2016, được kiểm toán bởi: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C

Nguyên nhân lỗ, Do một số yếu tố sau:

- Do trích lập dự phòng về các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty CP quản lý quỹ đầu tư Sài Gòn – Hà Nội, Công ty CP chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội. Và trích bổ sung dự phòng tổn thất khoản đầu tư vào Công ty cổ phần tư vấn xây dựng đô thị và KCN Cao su Việt Nam.

- Doanh thu kinh doanh hạ tầng KCN giảm do chưa thu được 100% tiền duy tu, bảo dưỡng hạ tầng KCN vì chưa hoàn thành hạ tầng cho nhà đầu tư.

- Phân bổ nốt tiền thuê đất Khu công nghiệp phải nộp còn lại kỳ trước phát sinh trong thời gian đầu tư xây dựng chưa có doanh thu.

- Dự án Khu công nghiệp Cộng hòa đang trong giai đoạn đầu tư hạ tầng.

1. Tổng hợp công nợ phải trả người bán

Đơn vị: đồng

STT	TÊN KHÁCH HÀNG, HỢP ĐỒNG	SỐ PHẢI TRẢ	SỐ ĐÃ TRẢ	SỐ CÒN PHẢI TRẢ	GHI CHÚ
1	Công ty CP tư vấn XDCN và đô thị VN (VCC)	1.299.897.000	1.169.897.000	130.000.000	Tiền Giám sát tác giả
	HĐ số 99/3/2016/HĐTV ngày 4/4/2016 V/v" TK BVTC các Ctr đường RD 01, RD 02, RD 08 và TK san nền đường 398B cũ và diện tích dờ dang"	1.299.897.000	1.169.897.000	130.000.000	Tiền Giám sát tác giả
2	Công ty CP Công nghệ Biển xanh	81.007.250	81.007.250	0	

	Hợp đồng số 01 GR/HĐ-TVXD ngày 4/1/2011 V/v" Lập dự án đầu tư công trình trạm xử lý nước thải KCN Cộng Hòa"	81.007.250	81.007.250	0	
3	Công ty CP Sơn Thành	40.740.000	40.740.000	0	
	Hợp đồng tư vấn số 07/2016/HĐTV ngày 12/9/2016 v/v" Thẩm tra HSYC GT TK tổng mặt bằng trung tâm điều hành KCN Cộng Hòa"	4.000.000	4.000.000	0	
	Hợp đồng tư vấn số 17/2016/HĐTV ngày 22/8/2016 v/v" Tư vấn lập HSMT và đánh giá HS dự thầu GT " Nút giao thông đầu nối KCN với QL 18 và san nền đường 398 B cũ và diện tích dở dang"	36.740.000	36.740.000	0	
4	Công ty CP kinh doanh nhà và XD Hải Dương	64.513.000	64.513.000	0	
	Hợp đồng tư vấn số 56/2015/HĐ-TV ngày 21/12/2015 v/v" Tư vấn lựa chọn nhà thầu thực hiện GT TK BCTC các công trình đường giao thông RD 01, RD 02, RD 08"	60.513.000	60.513.000	0	
	Hợp đồng tư vấn số 15/2016/HĐ-TV ngày 17/05/2015 v/v" Thẩm tra BVTC các công trình đường giao thông RD 01, RD 02, RD 08"	4.000.000	4.000.000	0	
5	Công ty CP tư vấn XD ĐT- KCN cao su Việt Nam	439.574.748	439.574.748	0	Tạm đối trừ đợt 1 vào công nợ của ông Vũ Hồng Nam
	Hợp đồng số 24/HĐKT-VNC ngày 30/10/2008 V/V TK BVTC đường ống cấp nước KCN Cộng Hòa"	439.574.748	439.574.748	0	
6	Công ty CP đầu tư xây dựng Trường Minh	26.180.000	26.180.000	0	
	HĐTV số 18/2016 ngày 22/8/2016 V/v" tư vấn thẩm tra HSMT , KQ lựa chọn nhà thầu GT " Nút giao thông đầu nối KCN với QL 18 và san nền đường 398 B cũ	26.180.000	26.180.000	0	
7	Công ty cổ phần tư vấn Hồng Phát	54.120.000	54.120.000	0	
	HĐ số 20/2016 ngày 25/10/2016 V/v" Thiết kế tổng mặt bằng Khu TT điều hành KCN Cộng Hòa"	54.120.000	54.120.000	0	
8	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Đại Việt	193.839.000	193.839.000	0	
8.1	Hợp đồng tư vấn số 46/2015/HĐ-TV ngày 21/12/2015 v/v" Tư vấn Thẩm tra kết quả lựa chọn nhà thầu... "	17.476.000	17.476.000	0	
8.2	Hợp đồng tư vấn số 42/2015/HĐ-TV ngày 30/05/2016 v/v" Tư vấn Thẩm tra BVTC các công trình đường RD 01, RD 02, RD 08 "	176.363.000	176.363.000	0	

9	Công ty TNHH Hoàn Hảo	18.419.704.000	4.937.552.000	13.482.152.000	Hợp đồng đang thực hiện (theo giá trị trúng thầu).
9.1	Hợp đồng số 108/2016 ngày 11/10/2016 V/v" Thi công nút giao thông đầu nối KCN Cộng Hòa với QL 18"	5.187.760.000	1.037.552.000	4.150.208.000	Hợp đồng chưa hoàn thành
9.2	Hợp đồng số 136/2016 ngày 8/11/2016 V/v" Thi công sân nền đường 398B cũ và diện tích dờ đang"	13.231.944.000	3.900.000.000	9.331.944.000	Hợp đồng chưa hoàn thành
10	Kinh phí di chuyển đường điện 22KV và 35KV (Chuyên Hội đồng giải phóng mặt bằng thị xã Chí Linh)	10.670.199.000	10.032.120.000	638.079.000	Đã bao gồm cả phí thẩm định PABT di chuyển đường điện.
11	Kinh phí di chuyển đường điện 110KV (Chuyên Hội đồng giải phóng mặt bằng thị xã Chí Linh)	27.822.537.000	25.081.936.000	2.740.601.000	Đã bao gồm cả phí thẩm định PABT di chuyển đường điện.
	Tổng cộng	59.112.310.998	42.121.478.998	16.990.832.000	

2. Tổng hợp công nợ phải thu từ người mua:

Đơn vị: đồng

STT	TÊN KHÁCH HÀNG, DIỆN GIẢI	SỐ PHẢI THU	SỐ ĐÃ THU	SỐ CÒN PHẢI THU	GHI CHÚ
I	PHẢI THU KHÁCH HÀNG	68.533.139.229	27.400.131.527	41.133.007.702	
1	Công ty cổ phần bất động sản Thành Đông	25.271.656.621	16.949.227.500	8.322.429.121	Do chưa hoàn tất các thủ tục về đấu giá dự án nên Công ty chưa xuất được hóa đơn tài chính nên chưa tính được doanh thu, chưa thu được tiền theo (HĐ)
	Hợp đồng chuyển nhượng một phần dự án số 01/HĐCN/TĐCS-PĐ ngày 8/7/2011 và phụ lục hợp đồng số 01 ngày 16/03/2012 và phụ lục số 02 ngày 26/11/2015	25.271.656.621	16.949.227.500	8.322.429.121	Số tiền ứng trước của hợp đồng, PLHD điều chỉnh
2	Công ty TNHH NICE CERAMIC	43.261.482.608	10.450.904.027	32.810.578.581	Thu theo Hợp đồng thuê đất số 01A/2014/HĐ-VNC ngày 08/02/2014 và phụ lục số 01 ngày 16/02/2014 và phụ lục số 02 ngày 30/03/2015
2.1	Tiền thuê cơ sở hạ tầng	39.369.834.000	8.505.079.723	30.864.754.277	Đã quá hạn thanh toán 1 năm

2.2	Tiền phí duy tu, bảo dưỡng KCN Cộng Hòa	1.220.909.368	610.454.684	610.454.684	Chưa thanh toán quý 3 và quý 4
2.3	Tiền thuế đất	2.670.739.240	1.335.369.620	1.335.369.620	Chưa thanh toán quý 3 và quý 4
II	PHẢI THU KHÁC	1.084.756.031	-	1.084.756.031	Do Bên Cty tư vấn XD ĐT-KCN cao su VN không hợp tác để quyết toán hợp đồng
1	Vũ Hồng Nam	1.084.756.031	-	1.084.756.031	
III	TỔNG CỘNG	69.617.895.260	27.400.131.527	42.217.763.733	

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG.

1. Công tác tổ chức cán bộ.

Trong năm 2016 đội ngũ cán bộ, nhân viên của Công ty được duy trì ổn định, không có biến động về nhân sự, bộ máy gọn nhẹ, bố trí hợp lý, Công tác tiền lương và các chế độ, chính sách cho người lao động được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

2. Công tác tiền lương:

Tổng chi phí tiền lương thực hiện trong năm 2016 thực hiện đến hết tháng 12/2016 là: 2.478.092.645 đồng.

Trong đó:

- Lao động bình quân trong năm là: 30 người
- Lương bình quân: 8.428.887 đồng/người

3. Công tác quản lý hành chính và các công tác khác:

Quản lý, kiểm tra, theo dõi chặt chẽ cơ sở vật chất của đơn vị và thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, quản lý quỹ đúng quy định, sử dụng phương tiện, trang thiết bị khoa học, hợp lý tiết kiệm. Ngoài ra các công tác khác như: vệ sinh an toàn lao động, công tác nữ công, ... được Công ty thực hiện nghiêm túc.

4. Công tác đoàn thể:

Các công tác đoàn thể gồm: Công tác đảng, công đoàn, đoàn thanh niên... được Công ty duy trì hoạt động có nề nếp.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ ĐẦU TƯ.

Đánh giá kết quả thực hiện năm 2016, tuy không hoàn thành 100% kế hoạch được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua (ước chỉ đạt 60% khối lượng công việc) nhưng sẽ là tiền đề cho năm 2017 và những năm tiếp theo.

Phân tích quá trình thực hiện đối với từng công việc và những nguyên nhân ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch của Công ty:

Đối với các công việc hoàn thành kế hoạch:

Gồm: **(1)** Thiết kế các công trình hạ tầng đường RD01, RD02, RD08, thiết kế san nền đường 398B cũ và diện tích dở dang, **(2)** Thi công nút giao thông đầu nối KCN với QL18, **(3)** San nền 398B cũ và diện tích dở dang. Các công việc này hoàn thành 100% kế hoạch.

- Gói thầu thiết kế **(1)**, quá trình lựa chọn nhà thầu thiết kế hoàn thành vào tháng 4/2016 (hình thức: đấu thầu rộng rãi trong nước), quá trình thiết kế hoàn thành và được cấp phép thi công tháng 7/2016.

Gói thầu này tuy hoàn thành kế hoạch về khối lượng công việc, nhưng do phải trải qua nhiều bước thẩm định của các cơ quan chức năng từ Tổng cục đường bộ Việt Nam, Cục quản lý đường bộ số 1, Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương, Công an phòng cháy chữa cháy tỉnh Hải Dương, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương và các cơ quan khác có liên quan nên thời gian bị kéo dài, ảnh hưởng đến thời gian triển khai các gói thầu thi công.

- Gói thầu thi công nút giao thông **(2)** và gói thầu thi công san nền **(3)**, Quá trình tổ chức đấu thầu được thực hiện từ tháng 7/2016 (sau khi thiết kế công trình được hoàn thành và được cấp phép thi công) và hoàn thành tháng 10/2016, quá trình thi công được hoàn thành tháng 12/2016. Đối với hai gói thầu này, Nhà thầu đã thể hiện rất tốt năng lực thi công, tập trung tối đa nhân lực, vật lực để thi công hoàn thành công trình, trong đó gói thầu san nền **(3)** nhà thầu hoàn thành vượt tiến độ so với hợp đồng (tiến độ quy định trong hợp đồng là hoàn thành vào tháng 3/2017).

Đối với các công việc không hoàn thành kế hoạch:

- Tuyến đường RD01: Đây là trục chính của khu công nghiệp, có quy mô lớn, vốn đầu tư nhiều nên sau khi thiết kế hoàn thành và được cấp phép thi công. Theo ý kiến chỉ đạo của HĐQT, Công ty cùng Chủ tịch Hội đồng quản trị đã dành nhiều thời gian để nghiên cứu phân tích, xác định giai đoạn đầu tư đối với từng gói thầu để đảm bảo hợp lý, hiệu quả, cân đối vốn đầu tư để thực hiện được các công trình khác hạ tầng khác phục vụ Nhà đầu tư cũng như thu hút thêm các nhà đầu tư khác.

- Công trình xử lý nước thải: Do đặc thù của công trình sử dụng nhiều thiết bị công nghệ, việc lập tổng mức đầu tư xây dựng công trình phần thiết bị Nhà nước không có quy định về đơn giá trong khi trên thị trường có rất nhiều chủng loại thiết bị xuất xứ khác nhau, đơn vị tư vấn đã lập tổng mức đầu tư cao hơn nhiều so với giá trị được duyệt trong Tổng mức đầu tư của KCN, do vậy Công ty phải thay đổi đơn vị tư vấn lập dự án

đầu tư xây dựng công trình để lập tổng mức đầu tư xây dựng công trình phù hợp với giá trị được duyệt, phù hợp với Tổng mức đầu tư của KCN và đảm bảo cân đối tiết kiệm vốn đầu tư của Công ty nên thời gian kéo dài.

- Công trình cấp nước: Hội đồng quản trị đang xem xét về phương thức đầu tư.

- Về công tác thu hút đầu tư: Do KCN chưa có đủ hạ tầng nên không hấp dẫn được các Nhà đầu tư hoặc các Nhà đầu tư trả giá thấp, không đảm bảo hiệu quả của Công ty.

*** Các nguyên nhân khác ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các công việc:**

Ngoài các nguyên nhân trên, thì một số nguyên nhân chủ quan và khách quan khác cũng ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện kế hoạch của Công ty, gồm:

- Thời gian lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu trong hạn mức chỉ định thầu dài do tuân thủ quy trình quy định của Luật đấu thầu.

- Quá trình thực hiện thiết kế và xin cấp phép thi công tốn nhiều thời gian do phải trải qua các bước thẩm định của nhiều cơ quan chức năng.

PHẦN II

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, KINH DOANH HẠ TẦNG KCN

VÀ CÔNG TÁC TIỀN LƯƠNG NĂM 2017

I. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, KINH DOANH HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP

1. Kế hoạch đầu tư hạ tầng.

Năm 2017, công ty tiếp tục tập trung đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu của khu công nghiệp để phục vụ Nhà đầu tư Nice ceramic và thu hút nhà đầu tư tiếp theo, các công việc cụ thể như sau:

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá trị gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)	Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
			Dự kiến thời gian bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
1	Thi công tuyến RD01 (1/2 trục chính của khu công nghiệp)	39,889	Tháng 01/2017	Tháng 7/2017	Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu
2	Thiết kế và thi công công trình xử lý nước thải giai đoạn 1 - công suất 2.000 m ³ /ngày đêm	27	Tháng 01/2017	Tháng 12/2017	Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu
3	Tổ chức đấu thầu và thiết kế văn phòng làm việc Công ty, trạm biến áp và	0,5	Tháng 03/2017	Tháng 05/2017	Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu

	một số công trình thiết yếu ở khu điều hành khu công nghiệp				
4	Thi công xây dựng văn phòng làm việc + Trạm biến áp	12	Tháng 7/2017	Tháng 12/2017	- Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu - Dự kiến thi công đạt 80% khối lượng công trình
5	Lập dự án và thiết kế và thi công trạm cấp nước giai đoạn 1 – công suất 1.800m ³ /ngày.đêm:	11	Tháng 04/2017	Tháng 12/2017	Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu
6	Thiết kế và Thi công công khu công nghiệp và trồng cây xanh tuyến RD01	1,5	Tháng 08/2017	Tháng 12/2017	Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu
7	Thi công san nền tạo mặt bằng xây dựng công trình xử lý nước thải và công trình cấp nước...	08	Tháng 06/2017	Tháng 10/2017	Bao gồm cả thời gian lựa chọn nhà thầu
Tổng cộng		99,889			

Cân đối vốn đầu tư:

Nhu cầu vốn 2017: 99,889 tỷ đồng

Vốn hiện có của Công ty: 112,000 tỷ đồng

Trong đó:

- Thanh toán hợp đồng từ 2016: 17,43 tỷ đồng

- Lượng vốn khả dụng 2017: 94,57 tỷ đồng

Căn cứ lượng vốn khả dụng năm 2017 của Công ty và nhu cầu vốn trên, ngoài ra trong năm 2017 Công ty có nguồn thu từ Nhà đầu tư Nice ceramic và Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thành Đông khoản thu 41,132 tỷ đồng. Năm 2017 Công ty có đủ vốn để thực hiện kế hoạch.

2. Kế hoạch thu hút nhà đầu tư:

Để đẩy mạnh và tăng cường công tác xúc tiến, thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, sau khi có các công trình xử lý nước thải và công trình cấp nước, đề nghị HĐQT chấp thuận phương án hợp tác với đơn vị tư vấn hoặc tổ chức có chức năng tư vấn xúc tiến đầu tư để kêu gọi nhà đầu tư, đồng thời nghiên cứu cơ chế chi hoa hồng, thù lao cho đơn vị hợp tác, hiện nay mức chi hoa hồng theo quy định Nhà nước rất thấp không thể đàm phán được với đơn vị tư vấn.

Năm 2017, Công ty tiếp tục tăng cường xúc tiến, thu hút nhà đầu tư, dự kiến diện tích thu hút nhà đầu tư khoảng trên 20ha.

3. Công tác GPMB:

Giải quyết những tồn tại liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, đôn đốc thị xã Chí Linh sớm tìm nhà đầu tư quy hoạch và di dời bãi tập kết rác thải của địa phương ra khỏi khu công nghiệp.

II. KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2017

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu	Số tiền	Chi chú
1	Tổng Doanh thu	39,436	
1.1	Doanh thu từ kinh doanh hạ tầng (thu từ Công ty TNHH Nice ceramic)	7,852	
1.2	Doanh thu từ tiền cho thuê hạ tầng của năm 2017 (dự kiến năm 2017 cho thuê 20ha)	4,821	
1.3	Doanh thu từ chuyên giao diện tích 23,7604ha (từ Cty CP đầu tư BĐS Thành Đông)	24,213	Năm 2016 chưa hạch toán doanh thu do Bên B chưa hoàn thành thủ tục để được giao làm chủ đầu tư dự án và đấu giá quyền sử dụng đất
1.4	Doanh thu từ hoạt động tài chính	2,550	
2	Tổng chi phí	36,897	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	2,539	
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	2,031	
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	5,15	
6	Nộp Ngân sách	1,500	

III. KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG:

Năm 2017, dự kiến lao động bình quân của Công ty là 30 người

Mức lương bình quân: 7.880.000 đồng/người

Tổng quỹ tiền lương: 2.836.788.000 đồng

(Chi tiết có Tờ trình kèm theo)

Phần III KIẾN NGHỊ

1. Bổ sung nhân sự Phó Tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật:

Hiện nay tiến độ thi công xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của khu công nghiệp được Công ty triển khai rất khẩn trương, gấp rút. Tuy nhiên hiện tại Ban điều hành Công ty chỉ có 03 người, gồm: 01 Tổng giám đốc phụ trách điều hành các hoạt động chung của Công ty và 01 Phó Tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng phụ trách tài chính, 01 Phó Tổng giám đốc phụ

trách xúc tiến thu hút đầu tư mà chưa có Phó Tổng giám phụ trách về kỹ thuật xây dựng cơ bản. Từ thực tế nêu trên, Công ty kính đề nghị Tập đoàn xem xét, chấp thuận chủ trương để Công ty bổ sung thêm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách về kỹ thuật xây dựng cơ bản.

2. Đầu tư các công trình hạ tầng khu công nghiệp:

Để phục vụ hoạt động của nhà đầu tư đã thuê đất khu công nghiệp (Công ty TNHH Nice ceramic) và thu hút các nhà đầu tư tiếp theo, Công ty tiếp tục đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật (**như Mục I.1-Phần II trên**), gồm các công trình:

- Tuyến đường RD01 - giai đoạn 1, gồm: Đường giao thông, Hệ thống đường ống thoát nước mưa, Nước thải, Cấp nước, Điện chiếu sáng.

- Thiết kế, thi công công trình xử lý nước thải giai đoạn 1 – công suất 2.000m³/ngày.đêm (đề xuất lựa chọn nhà thầu theo **Mục 3** dưới đây).

- Thiết kế và thi công nhà làm việc của Công ty tại khu trung tâm điều hành khu công nghiệp và trạm biến áp để cấp điện sử dụng của nhà làm việc, điện chiếu sáng đường giao thông và cấp điện cho khu kỹ thuật (gồm: Trạm xử lý nước thải, Trạm cấp nước)

- Thiết kế và thi công trạm cấp nước giai đoạn 1 – công suất 1.800m³/ngày.đêm (đề xuất phương án đầu tư như **Mục 4** dưới đây).

- Đầu tư cây xanh trên tuyến đường RD01, công kết hợp lôgô khu công nghiệp.

- Thi công san nền tạo mặt bằng xây dựng công trình xử lý nước thải, công trình cấp nước và khu lân cận, diện tích khoảng 3ha.

3. Công trình xử lý nước thải giai đoạn 1 công suất 2.000m³/ngày.đêm

Hiện nay, Công ty đang lập dự án đầu tư xây dựng công trình, do yêu cầu bức thiết phải có công trình xử lý nước thải để được cấp phép cho việc thu hút đầu tư và vận hành sản xuất của Nhà đầu tư thuê hạ tầng khu công nghiệp (Công ty TNHH Nice ceramic), Công ty đề xuất: Sau khi dự án đầu tư xây dựng công trình được phê duyệt sẽ tổ chức đấu thầu công trình theo hình thức tổng thầu để thực hiện: Thiết kế bản vẽ thi công, thi công xây dựng công trình, cung cấp lắp đặt thiết bị và chuyển giao, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư công trình.

4. Phương án đầu tư công trình cấp nước khu công nghiệp:

Hiện nay, Công ty đã thi công hoàn chỉnh 04 giếng khoan khai thác nước ngầm trong khu công nghiệp và đã được UBND tỉnh Hải Dương cấp Giấy phép khai thác.

Để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình, đảm bảo hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty đề nghị tìm đối tác liên doanh đầu tư với tỷ lệ phù hợp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư.

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:

Trong thời gian vừa qua, Công ty đã thực hiện chỉ định thầu một số gói thầu tư vấn thuộc dự án KCN Cộng Hòa có giá trị trong hạn mức chỉ định thầu theo quy định của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định 63/2014/NĐ-CP theo quy trình thông thường nên quá trình để lựa chọn được một nhà thầu qua nhiều bước dẫn tới kéo dài thời

gian, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật của khu công nghiệp.

Để rút ngắn thời gian lựa chọn nhà thầu và đẩy nhanh được tiến độ thực hiện, Công ty đề xuất thực hiện lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn đối với những gói thầu nằm trong hạn mức chỉ định thầu theo quy định tại Nghị định 63/2014/NĐ-CP và có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 150 triệu đồng.

6. Thành lập bộ phận quản lý môi trường tại khu công nghiệp:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong công tác bảo vệ môi trường, tại Điều 12 quy định về hình thức xử phạt hành chính đối với đơn vị kinh doanh hạ tầng khu công nghệ, khu - cụm công nghiệp...không bố trí nhân sự phục trách về bảo vệ môi trường.

Công ty đề xuất thành lập bộ phận quản lý môi trường trực thuộc Ban quản lý dự án số 1 để quản lý quản lý môi trường trong khu công nghiệp, trong thời gian tới sẽ vận hành công trình xử lý nước thải và công trình cấp nước của Công ty khi các công trình này hoàn thành đưa vào sử dụng. Nhân sự bao gồm: 03 nhân sự chuyên ngành môi trường, tự động hóa và cấp thoát nước.

7. Cơ chế tiền lương của công ty:

Hiện nay, Công ty đang tạm thời áp dụng hệ thống thang, bảng lương được xây dựng theo quy định của Nghị định 205/2004/NĐ – CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định về hệ thống thang bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các Công ty Nhà nước.

Công ty đề nghị xây dựng và phê duyệt hệ thống thang, bảng lương mới theo quy định tại Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật lao động về tiền lương và Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội để thực hiện thống nhất với chế độ tiền lương theo hướng dẫn tại văn bản số 2828/CSVN-LĐTL ngày 22/10/2015 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và dự kiến kế hoạch năm 2017, Công ty xin báo cáo và trình Hội đồng quản trị.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT, VP, P.KHĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ
KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 12 Nguyễn An, P.Hải Tân - TP. Hải Dương - Hải Dương

Số điện thoại: 0320.3838025

Fax: 0320.3838024

Website: www.vinaruco.com.vn

Email: info@vinaruco.com.vn

www.vinaruco.com.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
Ngày .../4/2017

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần nắm giữ : CP

Số cổ phần được ủy quyền : CP

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : CP

CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT:

Vấn đề 1: Thông qua

Đồng ý

Không đồng ý

Không có ý kiến

Cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: 2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hải dương, ngày 12 tháng 4 năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp số .../2017/BB-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị.

Điều 2: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2016 và Tờ trình lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Ban kiểm soát.

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán).

Điều 5: Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2016 và Kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2017.

Điều 6:

Điều ...: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng 4 năm 2017. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

Điều ...: Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng, Ban Công ty và các đơn vị có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều ...;
- UBCKNN và các cơ quan chức năng (B/c);
- Tập đoàn Công nghiệp cao su VN (B/c);
- Website Công ty (để công bố thông tin);
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Phạm Trung Thái

Số:

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

DỰ THẢO

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2016

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn A&C và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty xin Báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 về thực hiện kiểm soát hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 và kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2017 với các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/6/2016 Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới (2016 – 2020)

Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới nhận nhiệm vụ từ tháng 7 năm 2016 với cơ cấu là 03 đồng chí. Ban kiểm soát đã bầu ra 1 đồng chí Trưởng ban chuyên trách và 02 đồng chí kiêm nhiệm thuộc các Công ty thành viên gồm.

1. Bà Nguyễn Thị Hương – Trưởng ban kiểm soát
2. Ông Lê Thanh Ngọc – Thành viên ban kiểm soát
3. Ông Nguyễn Đức Huỳnh – Thành viên ban kiểm soát.

Sau Đại hội, BKS đã xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty với các nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ hoạt động của Công ty; thường xuyên cập nhật các văn bản, các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành.

- Kiểm soát Báo cáo Tài chính, giám sát báo cáo quý, 6 tháng, báo cáo năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán, kiểm tra, kiểm soát chi phí, Doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của dự án, thẩm định báo cáo Tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông Thường niên.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

- Trưởng ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc để nắm tình hình quản trị và điều hành công ty. Từ đó, có định hướng và chủ động trong công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của cũng như việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

Trong quá trình hoạt động, ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý trong Công ty để hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

II. KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Về công tác xây dựng cơ bản:

Mục tiêu và kế hoạch được thông qua tại kỳ họp cổ đông bất thường lần thứ 2 năm 2015 và Đại hội đồng cổ đông năm 2016 về công tác xây dựng cơ bản gồm.

1.1 Thiết kế bản vẽ thi công các công trình gồm:

+ Đường Giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải, điện chiếu sáng, hệ thống cấp nước của tuyến RD01, RD02, RD08

+ San nền đường 398B và diện tích dờ dang gói thầu 20ha. Kế hoạch hoàn thành tháng 12/2016;

- Qua kiểm tra thực tế hoàn thành 100% so với kế hoạch

1.2. Thi công tuyến đường RD01 (trục chính khu công nghiệp)

Theo kế hoạch, thời gian bắt đầu tháng 8/2016, tháng 12/2016 dự kiến đạt 70% khối lượng.

- Qua kiểm tra hiện Công ty đang tổ chức đấu thầu thi công và tư vấn giám sát. Ước đạt 20% kế hoạch.

1.3. San lấp mặt bằng khu vực đường 398B cũ và diện tích đã san nền dở dang của gói thầu 20ha. Kế hoạch hoàn thành tháng 12 năm 2016

- Qua kiểm tra mức độ hoàn thành 100% so với kế hoạch năm 2016.

1.4. Trạm xử lý nước thải, giai đoạn 1 – Module 2.000m³/ngày, đêm: kế hoạch thời gian hoàn thành tháng 12/2016 là 60% khối lượng.

- Thực tế mới tổ chức lập dự án đầu tư. Ước đạt 10% kế hoạch.

1.5. Lập dự án và thiết kế trạm cấp nước giai đoạn 1- công suất 1.800m³/ngày, đêm. Kế hoạch hoàn thành tháng 12/2016. Công ty chưa triển khai do đang chờ HĐQT xem xét phương thức Đầu tư.

1.6. Tổ chức thi tuyển kiến trúc, Thiết kế văn phòng làm việc Công ty, trạm biến áp và một số công trình thiết yếu ở khu điều hành khu công nghiệp. Kế hoạch hoàn thành tháng 12/2016. Thực tế hoàn thành thiết kế tổng mặt bằng, không tổ chức thi tuyển kiến trúc. Ước đạt 10% kế hoạch.

1.7. Nút giao thông đầu nối đường RD01 với Quốc lộ 18 dự kiến tháng 12/2016 hoàn thành. Công ty đã hoàn thành 100% kế hoạch đề ra.

Vốn đã thực hiện cho công tác đầu tư xây dựng dự án khu công nghiệp theo Nghị quyết HĐQT trong năm 2016 chốt tại thời điểm 31/12/2016 là: 6.486.841.000 đồng. (số liệu trên tạm ứng – các công trình chưa có quyết toán)

2. Công tác xúc tiến đầu tư.

Kế hoạch Công ty dự kiến diện tích Nhà đầu tư vào khu công nghiệp năm 2016 là 15 – 20ha.

Năm 2016 Công ty chưa thu hút được nhà Đầu tư mới.

3. Công tác giải phóng mặt bằng.

Kế hoạch năm 2016 Công ty phối hợp với HĐGPMB Thị xã Chí Linh thực hiện:

- Di dời bãi tập kết rác thải của địa phương ra khỏi khu công nghiệp;
- Di chuyển trạm bơm Đồng Cờ;
- Đền bù giải phóng mặt bằng cho các hộ dân.

Các tồn tại trên đặt ra năm 2016 chưa được giải quyết do HĐGPMB Thị xã Chí Linh chưa triển khai.

4. Thực hiện kế hoạch Tài chính:

Kế hoạch năm 2016 và kết quả đạt được tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu Tài chính	Kế hoạch thoả thuận với Tập đoàn	Kế hoạch trình ĐHQĐ	Kết quả đạt được tại thời điểm 31/12/2016	Tăng/giảm so với NQĐHQĐ
Doanh thu	42,8	34,198	10,6	31%
Lợi nhuận sau thuế	2,1	0,96	- 4,3	
Vốn đầu tư	121	111	112	

5. Một số chỉ tiêu về tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2016

Tổng tài sản: : 394.252.119.477 đồng

Trong đó: - Tài sản ngắn hạn : 74.164.099.275 đồng

- Tài sản dài hạn : 320.088.020.202 đồng

Tổng nguồn vốn: : 394.252.119.477 đồng

Trong đó: - Nợ phải trả : 139.552.399.343 đồng

- Nguồn vốn chủ sở hữu: : 254.699.720.134 đồng

6. Kết quả hoạt động năm 2016:

6.1. Doanh thu và thu nhập khác

Trong đó:

- Doanh thu kinh doanh hạ tầng KCN : 6.587.165.033 đồng

- Doanh thu hoạt động tài chính : 4.746.127.458 đồng

- Thu nhập khác : 98.686.690 đồng

6.2. Giá vốn và chi phí khác

Trong đó:

- Giá vốn hạ tầng KCN : 10.477.756.845 đồng

- Chi phí hoạt động tài chính : 976.840.052 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp : 4.156.186.850 đồng

6.3. Kết quả kinh doanh năm 2016 lỗ : (4.178.804.566) đồng

7. Đầu tư tài chính

- Lộ trình thoái vốn để tập trung vào xây dựng hạ tầng KCN theo kế hoạch của Công ty là: 4,97 tỷ đồng. Năm 2016 Công ty chưa thực hiện được.

8. Tình hình thực hiện quỹ lương 2016:

- Lương thực hiện chi trả năm 2016 : 2.478.092.645 đồng

- Lao động bình quân: 25 người

- Lương bình quân: 8.428.887 đồng

9. Thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động năm 2016:

- Số đã trích, nộp năm 2016 là : 740.868.943 đồng

- Chế độ người lao động được đảm bảo

10. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông từ năm 2012, Công ty không chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

11. Tình hình đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:

Năm 2016 Công ty không thực hiện đầu tư vào đơn vị khác, số vốn đầu tư từ trước hiện còn lại đến 31/12/2016 cụ thể là.

Tên đơn vị	Số cuối kỳ			Số đầu năm		
	Số lượng	Giá gốc	Dự phòng	Số lượng	Giá gốc	Dự phòng
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	19.733	168.707.676		19.733	168.707.676	
- Công ty Cổ phần địa ốc MB	31.050	300.000.000		31.050	300.000.000	
- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư S.Gòn - H Nội	480.000	4.000.000.000	861.657.658	480.000	4.000.000.000	217.813.536
- C ty CP Tư vấn XD Đô thị và KCN Cao su V N	49.995	499.950.000	115.182.394	49.995	499.950.000	384.767.606
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cao su Nghệ An	2.500.000	25.000.000.000		2.500.000	25.000.000.000	
Cộng		29.968.657.676	1.579.421.194		29.968.657.676	602.581.142

11. Các công tác khác của Công ty.

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật, các chế độ, quyền lợi của người lao động thực hiện đầy đủ cụ thể là.

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động đúng quy định của Bộ luật lao động

- Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho CBCNV, đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, giải quyết chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật được kịp thời, tiền lương được chi trả đúng theo nghị quyết Đại hội cổ đông phê duyệt.

- Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động nên nhiều năm Công ty đều nhận được giấy khen từ các tổ chức trong tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Đối với Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của Pháp luật.

- Năm 2016 Hội đồng quản trị tổ chức 1 phiên họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông để Tổng kết hoạt động năm 2015 và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2016, các thành viên HĐQT tham gia các phiên họp đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

- Hội đồng quản trị điều hành hoạt động SXKD của Công ty thường xuyên và liên tục, ngoài sự chỉ đạo gián tiếp trên phương tiện thông tin, các cuộc họp giao ban được duy trì đều đặn, các cuộc họp bất thường với công ty được tổ chức nhiều hơn, nội dung các cuộc họp chất lượng và thiết thực hơn, nhằm giải quyết những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động SXKD và tiến độ thực hiện dự án khu Công nghiệp Cộng Hoà. Năm 2016 Hội đồng quản trị đã ban hành 08 nghị quyết và 48 Quyết định liên quan.

- Hội đồng quản trị đã chủ động tham khảo các dự án khu công nghiệp có hoạt động hiệu quả để vận dụng và đưa ra giải pháp lấy ý kiến Tập thể để áp dụng trong Đầu tư và xây dựng dự án khu Công nghiệp Cộng hoà, từng bước tháo gỡ vướng mắc trong công tác đền bù và giải phóng mặt bằng còn tồn tại. Chỉ đạo sâu sát ban điều hành Công ty thực hiện kế hoạch năm 2016 đã được nghị quyết Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

- Thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về tình hình SXKD với Tập đoàn và chế độ công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tranh thủ ý kiến Tập đoàn để

giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu công nghiệp tiến tới tập trung kêu gọi Nhà Đầu tư vào dự án.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty đã phản ánh đầy đủ các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, những kết quả, tiến bộ đã đạt được, những việc chưa hoàn thành và các giải pháp thực hiện trong năm 2017. Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc trong năm 2016.

2. Đối với ban Tổng giám đốc.

- Năm 2016 Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu mà Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông đề ra. Trọng tâm là công tác xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Cộng Hoà, mặc dù các chỉ tiêu kế hoạch chưa hoàn thành 100% nhưng trong năm 2016, đã giải quyết được nhiều khâu cơ bản trong việc thực hiện xuyên suốt công tác xây dựng làm tiền đề cho các công việc đang thực hiện tiếp theo.

- Trong quá trình điều hành hoạt động SXKD, Ban Tổng giám đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo điều hành Công ty hoạt động tuân thủ theo đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

- Các mặt hoạt động của Công ty được duy trì, các chế độ đối với CBCNV thực hiện đảm bảo, tạo niềm tin cho người lao động yên tâm công tác và gắn bó với Công ty.

3. Ý Kiến của Ban kiểm soát:

- Công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho đơn vị hoạt động chưa thực hiện tốt. Kế hoạch xây dựng trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông cần phải theo sát kế hoạch Tập đoàn đã thỏa thuận đối với Người đại diện vốn tại Công ty về các chỉ tiêu và kết quả SXKD. Từ đó làm cơ sở đánh giá và báo cáo không bị chênh lệch quá lớn giữa mục tiêu đề ra và thực hiện.

- Công tác xây dựng hạ tầng khu Công nghiệp Cộng hoà qua xem xét cho thấy: Các hạng mục công trình thực hiện chậm so với kế hoạch (4/7 chỉ tiêu không hoàn thành). Qua đây, Công ty cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các hạng mục xây dựng cơ bản công trình hạ tầng theo kế hoạch đề ra trong năm 2016 để có thể sớm kêu gọi được nhà đầu tư vào thuê đất tại KCN. Từ đó cải thiện tình hình hoạt động SXKD của Công ty, tiến đến có lãi hàng năm.

- Giải quyết tồn tại hộ dân và vướng mắc trong công tác GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để XD KCN Cộng hoà.

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả Công ty thanh, quyết toán đúng hạn đảm bảo theo quy định chế độ kế toán.

Một số vấn đề tồn tại cần lưu ý:

- Tiếp tục chủ động hơn trong việc chọn thời điểm thích hợp để thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư không thuộc ngành nghề chính của công ty và Tập đoàn nhằm thu hồi vốn tập trung vào dự án KCN.

- Tiếp tục đối với khoản công nợ phải thu về chuyển nhượng vốn cổ phần tại Cty CP TVXD Đô thị & KCN CSVN, đơn vị cần tích cực đôn đốc, làm việc với đối tác để thu hồi, xử lý nợ (trong đó có liên quan đến thủ tục đăng ký 01 xe ô tô mà đơn vị nhận về từ Cty CP TVXD Đô thị & KCN CSVN).

4. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.

Kiểm tra báo cáo Tài chính soát xét năm 2016 để ban hành và công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử với các cơ quan chức năng,

Chuẩn bị Tài liệu của ban kiểm soát và kết hợp với Công ty chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

Đáp ứng đầy đủ các thông tin trên cổng thông tin điện tử theo quy định, đồng thời đáp ứng các thông tin của quý vị cổ đông yêu cầu.

Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể sau:

- Về công tác xây dựng cơ bản;
- Công tác xúc tiến đầu tư;
- Công tác giải phóng mặt bằng;
- Thực hiện kế hoạch Tài chính;
- Công tác Đầu tư tài chính (chú ý các khoản thoái vốn đã có kế hoạch từ trước) để có thể thu hồi vốn tập trung vào xây dựng hạ tầng khu công nghiệp;
- Tình hình thực hiện chế độ đối với người lao động;
- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Tình hình đầu tư góp vốn vào đơn vị khác;
- Dự phòng giảm giá đầu tư góp vốn vào đơn vị khác.

Kiểm tra giám sát việc thực hiện các gói thầu xây dựng hạ tầng năm 2016 và các gói thầu xây dựng còn dở dang năm 2016 chuyển sang thực hiện năm 2017;

Giám sát tình hình quản lý dòng tiền, công tác kiểm kê, các biện pháp tiết giảm chi phí và thực hiện các quy định của Công ty.

Định kỳ hàng quý xem xét việc thực hiện sổ sách kế toán, thực hiện chế độ đối với người lao động.

Sau khi Điều lệ hoạt động của Công ty được sửa đổi và ban hành, Ban kiểm soát căn cứ Điều lệ để xây dựng quy chế hoạt động của ban kiểm soát.

Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Xem xét sổ sách kế toán của Công ty chốt tại thời điểm tháng ; quý; thẩm định báo cáo tài chính bán niên và BC năm tài chính 2017.

Một số nhiệm vụ khác phát sinh trong năm.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và điều hành Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Xin cảm ơn quý cổ đông, Kính chúc Đại hội thành công.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Đại hội đồng cổ đông Cty;
- HĐQT Công ty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ
KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/VT, BKS-VNCO

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017

Kính gửi: Hội đồng quản trị - Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;

Căn cứ Quyết định số 2464/QĐ-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính, V/v chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2017;

Căn cứ văn bản số 67/HĐTVCSVN – TCKT ngày 13/03/2017 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam Về việc Chấp thuận đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam xét thấy Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2016 có đủ năng lực và kinh nghiệm để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty.

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua, lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty.

Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông thường niên 2017;
- HĐQT;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Hương

Số: 39 /T.Tr - VNC

Hải Dương, ngày 23 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt báo cáo tài chính năm 2016

Kính gửi: Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thực hiện luật doanh nghiệp;
Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính (đã được kiểm toán) và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016.

Căn cứ Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của Ban kiểm soát Công ty ngày 6/1/2017.

Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu Công nghiệp Cao su Việt Nam trình Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2016 gồm một số chỉ tiêu Tài chính chủ yếu:

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016.

I. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2016	Năm 2015
1	Tài sản ngắn hạn	100	74.164.099.275	120.988.548.269
2	Tài sản dài hạn	200	320.088.020.202	263.115.979.861
3	Tổng cộng tài sản	270	394.252.119.477	384.104.528.630
4	Nợ phải trả	300	139.552.399.343	125.226.003.930
5	Vốn chủ sở hữu	400	254.699.720.134	258.878.524.700
6	Tổng cộng nguồn vốn	440	394.252.119.477	384.104.528.630

II. Kết quả hoạt động kinh doanh 2015

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2016	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	01	6.587.165.033	8.481.654.834
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	(21+31)	4.844.814.148	5.357.435.621
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(4.178.804.566)	(1.481.291.136)
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	(4.178.804.566)	(1.481.291.136)

Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C- Chi nhánh Hà Nội:



Ý kiến của Kiểm toán viên:

“...Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

Trên đây là những chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán) của Công ty, cũng như ý kiến của Kiểm toán viên nêu trên.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2017.

Trân trọng kính trình! 

Nơi nhận:

- Như K/g.
- Phòng TGD, VPHĐQT.
- Phòng VT, LT, KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thành



Số: 40 /TTr-VNC

Hải Dương, ngày 23 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết toán Quỹ tiền lương năm 2016 và
phê duyệt Kế hoạch quỹ tiền lương, Lao động định biên năm 2017

Kính gửi : - Hội đồng quản trị
- Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ Bộ luật Lao động Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp Cao su Việt Nam.

Căn cứ Quy chế trả lương đã được Hội đồng quản trị phê duyệt ban hành kèm theo quyết định số 570/QĐ-HĐQT ngày 16 tháng 11 năm 2007.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và lao động của đơn vị. Công ty xin báo cáo và trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông quyết toán Quỹ tiền lương trả cho người lao động năm 2016 và phê duyệt Kế hoạch quỹ tiền lương, Lao động định biên năm 2017 như sau:

1. Quyết toán Quỹ tiền lương trả cho người lao động năm 2016:

2.478.092.645đ (theo biểu đính kèm).

Bảng chữ: (Hai tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm bốn năm đồng).

2. Phê duyệt Kế hoạch quỹ tiền lương, Lao động định biên năm 2017:

- Tổng quỹ tiền lương : **2.836.788.000đ** (theo biểu đính kèm)

- Lao động định biên : **30 người** (theo biểu đính kèm)

- Lương bình quân : **7.880.000đ**

Kính đề nghị Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt, cho quyết toán./.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Lưu VT, TCHC.



Nguyễn Văn Thành

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KCN CAO SU VIỆT NAM

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2017

SỐ TT	CHỨC DANH	Số lao động	Hệ số lương chính	Phụ cấp CV và TN	Tổng hệ số	Mức lương tối thiểu	Tổng quỹ tiền lương	Lương bình quân 1 tháng
1	2	3	4	5	6	7	8=6*7*12	9=8/3/12
I	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC							
1	Tổng Giám đốc	1	6,97		6,97	2.100.000	175.644.000	14.637.000
2	Phó Tổng Giám đốc	2	6,31		12,62	2.100.000	318.024.000	13.251.000
3	Phó Tổng Giám đốc	1	5,98		5,98	2.100.000	150.696.000	12.558.000
	Cộng	4			25,57		644.364.000	13.424.000
II	BAN KIỂM SOÁT							
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	5,65		5,65	2.100.000	142.380.000	11.865.000
	Cộng	1			5,65		142.380.000	11.865.000
III	VĂN PHÒNG HĐQT							
1	Chánh văn phòng	1	3,27	0,5	3,77	2.100.000	95.004.000	7.917.000
2	Lái xe	1	3,6		3,60	2.100.000	90.720.000	7.560.000
	Cộng	2			7,37		185.724.000	7.739.000
IV	PHÒNG TC-KT							
1	Chuyên viên kế toán	2	3,27		6,54	2.100.000	164.808.000	6.867.000
2	Chuyên viên kế toán	1	2,96		2,96	2.100.000	74.592.000	6.216.000
3	Chuyên viên kế toán	1	2,65		2,65	2.100.000	66.780.000	5.565.000
4	Cán sự kế toán	1	2,56		2,56	2.100.000	64.512.000	5.376.000
	Cộng	5			14,71		370.692.000	6.178.000
V	PHÒNG TC-HC							
1	Trưởng phòng	1	4,51	0,5	5,01	2.100.000	126.252.000	10.521.000
2	Phó trưởng phòng	1	3,27	0,4	3,67	2.100.000	92.484.000	7.707.000
3	Chuyên viên	1	2,34		2,34	2.100.000	58.968.000	4.914.000
4	Lái xe	2	3,6		7,20	2.100.000	181.440.000	7.560.000
5	Nhân viên phục vụ	1	1,58		1,58	3.320.000	39.840.000	3.320.000
	Cộng	6			19,80		498.984.000	6.930.000
VI	P. KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ							
1	Trưởng phòng	1	3,27	0,5	3,77	2.100.000	95.004.000	7.917.000
2	Kỹ sư	1	2,65		2,65	2.100.000	66.780.000	5.565.000
	Cộng	2			6,42		161.784.000	6.741.000
VII	P. XÂY DỰNG CƠ BẢN							
1	Trưởng phòng	1	4,51	0,5	5,01	2.100.000	126.252.000	10.521.000
2	Phó trưởng phòng	1	3,27	0,4	3,67	2.100.000	92.484.000	7.707.000
	Cộng	2			8,68		218.736.000	9.114.000
VIII	BAN QLDA SỐ 1							
1	Giám đốc BQLDA	1	3,89	0,5	4,39	2.100.000	110.628.000	9.219.000
2	Kỹ sư	1	2,96		2,96	2.100.000	74.592.000	6.216.000
3	Chuyên viên	1	3,27		3,27	2.100.000	82.404.000	6.867.000
4	Bảo vệ	1	3,09		3,09	2.100.000	77.868.000	6.489.000
5	Bảo vệ	1	2,40		2,40	2.100.000	60.480.000	5.040.000
	Cộng	5			16,11		405.972.000	6.766.000
IX	BỘ PHẬN CHUYÊN TRÁCH QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG							
1	Phụ trách chung	1	2,96		2,96	2.100.000	74.592.000	6.216.000
2	Kỹ sư	2	2,65		5,30	2.100.000	133.560.000	5.565.000
		3			8,26		208.152.000	5.782.000
	Tổng cộng	30			112,57		2.836.788.000	7.880.000

Chị T

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KCN CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP TIỀN LƯƠNG CBCNV CÔNG TY NĂM 2016

ST T	HỌ VÀ TÊN	Hệ số lương	Phụ cấp CV	Tiền lương tháng 1	Tiền lương tháng 2	Tiền lương tháng 3	Tiền lương tháng 4	Tiền lương tháng 5	Tiền lương tháng 6	Tiền lương còn lại tháng 6	Tiền lương tháng 7	Tiền lương còn lại sau khi bù trừ tháng 7	Tiền lương tháng 8	Tiền lương tháng 9	Tiền lương tháng 10	Tiền lương tháng 11	Tiền lương tháng 12	Tiền lương tháng 13	Tổng cộng
1	NGUYỄN VĂN THÀNH	6,97		11.710.000	11.710.000	11.710.000	11.710.000	11.710.000	11.710.000	17.562.000	13.182.000	1.455.000	14.637.000	14.637.000	14.637.000	14.637.000	14.637.000	14.637.000	183.644.000
2	BÙI GIA HƯNG	6,31		10.601.000	10.601.000	10.601.000	10.601.000	10.601.000	10.601.000	15.900.000	11.718.000	1.533.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	167.012.000
3	PHẠM NGỌC THẢO	6,31		10.601.000	10.601.000	10.601.000	10.601.000	10.601.000	10.601.000	15.900.000	11.491.000	1.760.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	13.251.000	167.012.000
4	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	4,51/ 5,65		7.577.000	7.577.000	7.577.000	7.577.000	7.577.000	7.577.000	11.650.000	9.236.000	2.343.000	11.865.000	11.865.000	11.865.000	11.865.000	11.865.000	11.865.000	136.016.000
5	NG. THỊ HỒNG VÂN	2,65/ 2,96	0,10	4.620.000	4.516.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	6.866.000	4.650.000	915.000	5.565.000	5.565.000	5.565.000	3.035.000	5.368.000	8.000.000	72.473.000
6	NGUYỄN THỊ LY	2,65		4.452.000	4.453.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	6.677.000	4.650.000	915.000	5.565.000	5.565.000	0	0	0	8.000.000	58.085.000
7	NGUYỄN VĂN THIỆT	4,51	0,50	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	12.624.000	9.511.000	1.010.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	134.252.000
8	PHẠM THỊ TUYẾT	2,96/ 3,27	0,1/ 0,4	0	5.078.000	5.141.000	5.141.000	5.141.000	5.141.000	6.278.000	3.848.000	3.208.000	7.056.000	7.056.000	3.696.645	7.707.000	7.707.000	8.000.000	80.198.645
9	NG THỊ HƯƠNG	2,34		0	0	0	0	0	0	0	2.070.000	118.000	4.177.000	4.914.000	4.914.000	3.350.000	4.914.000	8.000.000	32.457.000
10	PHẠM HẢI NAM	2,34		3.931.000	3.931.000	3.931.000	3.931.000	3.931.000	0	4.915.000	0	0	0	0	0	0	0	0	24.570.000
11	MAI THỊ HỒNG	2,37/ 2,56		0	3.982.000	3.982.000	3.982.000	3.982.000	3.982.000	4.975.000	4.526.000	850.000	5.376.000	5.376.000	5.376.000	5.376.000	5.376.000	8.000.000	65.141.000
12	PHẠM TRUNG PHONG	3,60		6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	9.072.000	5.239.000	2.321.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	8.000.000	98.720.000
13	NGO NGOC THANH	3,60		6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	9.072.000	5.239.000	2.321.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	8.000.000	98.720.000
14	TRẦN THỊ ANH TÂM	1,00		2.285.000	2.285.000	2.285.000	2.285.000	2.285.000	2.285.000	4.890.000	3.317.000	-217.000	3.100.000	3.100.000	3.100.000	3.100.000	3.100.000	8.000.000	45.200.000

15	VÂN TIÊN THÀNH	2,96/3,27	0,50	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	5.813.000	8.718.000	8.556.000	-1.290.000	7.266.000	7.266.000	7.917.000	7.917.000	7.917.000	7.917.000	8.000.000	97.145.000
16	NGUYỄN VĂN VINH	3,60		6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	6.048.000	9.072.000	5.239.000	2.321.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	7.560.000	8.000.000	98.720.000
17	NGUYỄN BÌNH DẰNG	3,27	0,50	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	6.334.000	9.498.000	9.145.000	-1.228.000	7.917.000	7.917.000	7.917.000	7.917.000	7.917.000	8.000.000	103.004.000	
18	NGUYỄN NHƯ TUYẾN	2,65		4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	4.452.000	6.677.000	4.650.000	915.000	5.565.000	5.565.000	5.565.000	4.553.000	5.565.000	8.000.000	73.768.000	
19	NGUYỄN THỊ UYÊN	4,51	0,50	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	8.417.000	12.624.000	9.511.000	1.010.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	10.521.000	8.000.000	134.252.000	
20	NGUYỄN VĂN KHANH	3,89	0,50	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	7.375.000	11.063.000	9.145.000	74.000	9.219.000	9.219.000	9.219.000	9.219.000	9.219.000	8.000.000	118.628.000	
21	TRẦN VĂN THO	2,96		4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	7.458.000	4.650.000	1.566.000	6.216.000	6.216.000	6.216.000	6.216.000	6.216.000	8.000.000	82.592.000	
22	HOÀNG THỊ NHÂM	3,27		5.494.000	6.802.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	5.494.000	8.238.000	5.208.000	1.659.000	6.867.000	6.867.000	6.867.000	6.867.000	6.867.000	8.000.000	91.712.000	
23	VŨ THỊ THU HÀ	2,96/3,27		4.973.000	5.565.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	7.458.000	4.650.000	3.519.000	6.867.000	6.867.000	6.867.000	6.867.000	6.867.000	8.000.000	88.392.000	
24	TRẦN THANH PHONG	2,96		4.973.000	6.157.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	4.973.000	7.466.000	4.650.000	1.558.000	6.216.000	6.216.000	6.216.000	6.216.000	6.216.000	8.000.000	83.776.000	
25	LÊ QUANG THÀNH	2,72		4.570.000	5.658.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	4.570.000	6.852.000	4.526.000	1.186.000	5.712.000	5.712.000	5.712.000	5.712.000	5.712.000	8.000.000	77.632.000	
26	TRƯƠNG VĂN DƯƠNG	1,99/2,4		3.343.000	4.140.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	3.343.000	5.015.000	4.123.000	1.778.000	5.040.000	5.040.000	5.040.000	5.040.000	5.040.000	8.000.000	64.971.000	
Cộng		69,46	2,60	143.055.000	156.983.000	152.010.000	152.010.000	152.010.000	152.010.000	152.010.000	148.079.000	226.520.000	162.730.000	31.600.000	194.450.000	195.187.000	186.913.645	185.818.000	190.727.000	200.000.000	2.478.092,645						

Người lập biểu

Nguyễn Văn Thiết

Kế toán

Phạm Ngọc Thảo

Hải Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành

Số: 4L/TTr- VNC

Hải Dương, ngày 23 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Xin chấp thuận chủ trương tìm kiếm đối tác liên doanh đầu tư công trình Nhà máy nước sạch cấp nước cho khu công nghiệp Cộng Hòa

Kính gửi:

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam
- Đại hội đồng cổ đông công ty

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/7/2012;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương, quy mô 201,23ha;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-HĐQT ngày 19/11/2015 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Cộng Hòa;

Để đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Cộng Hòa, đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư Nice ceramic và phục vụ việc thu hút các nhà đầu tư tiếp theo vào khu công nghiệp, Công ty đề nghị Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông công ty chấp thuận về mặt chủ trương tìm kiếm đối tác liên doanh với Công ty để thực hiện đầu tư công trình Nhà máy nước sạch cấp nước cho khu công nghiệp Cộng Hòa, phương án sơ bộ như sau:

1. Thành lập pháp nhân mới để đầu tư xây dựng công trình.

2. Phương án góp vốn để thành lập pháp nhân:

- Công ty tham gia góp vốn bằng các công trình giếng nước ngầm đã được cấp giấy phép khai thác của khu công nghiệp.

- Vốn của đối tác liên doanh.

- Vốn huy động từ cán bộ công nhân viên trong công ty.

(Tỷ lệ phần trăm góp vốn sẽ được xác định cụ thể khi tìm được đối tác liên doanh)



3. Phạm vi đầu tư:

Pháp nhân mới được thành lập sẽ đầu tư xây dựng công trình cấp nước và hệ thống đường ống dẫn nước thô từ các giếng nước ngầm về vị trí của Nhà máy để tiến hành xử lý thành nước sử dụng cho sinh hoạt và sản xuất.

Hệ thống đường ống cấp nước từ Nhà máy này đến các đơn vị sử dụng trong khu công nghiệp thuộc vào hạ tầng của khu công nghiệp Cộng Hòa.

Đề nghị Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, chấp thuận.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thành

